

Bản số: 06/2021/HS-ST.

Ngày: 05 - 02 - 2021.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Doãn Văn Tuyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Chiêu

Ông Tạ Văn Nhật

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Anh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021, đối với:

**- Bị cáo:** Lê Văn L, sinh năm 1974 tại huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 7, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Lê Văn Tình (đã chết) và bà Phạm Thị Mận; có vợ (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2011, UBND huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đã chấp hành xong); danh bản, chỉ bản số 344 do Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội lập ngày 08/9/2020; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2020 đến nay; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Lê Văn V, sinh năm 1968; địa chỉ: Cụm 7, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Ông Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1966; địa chỉ: P313, nhà E4, B, quận H, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Vũ G, sinh năm 1996; địa chỉ: Cụm 13, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 04/9/2020, Lê Văn L, sinh năm 1974 ở Cụm 7, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội đi làm về đến gần khu vực ngã ba đê Tổ thuộc xã Liên Hồng, Đan Phượng thì nhận được cuộc gọi điện thoại của bạn, L lưu trong danh bạ là “Tho Hieu 1” nhưng L không nhớ họ tên cụ thể là gì, người đó hỏi mua của L 1.000.000 đồng ma túy Heroin. L đồng ý bán ma túy cho người đó và hẹn giao dịch mua bán ma túy tại khu vực đê chùa Già Lê thuộc xã H, huyện Đ. Sau đó, L đến ngã ba đê Tổ tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, L gặp và mua 04 gói ma túy heroin với giá 800.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy, L điều khiển xe máy đi đến điểm hẹn tại khu vực đê chùa Già Lê để bán ma túy. Trên đường đi L có gọi điện thoại lại cho người hỏi mua ma túy của L nhưng người này không nghe máy. Khi đến điểm hẹn, L dừng xe lại cầm 04 gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải và tiếp tục gọi điện cho người hỏi mua ma túy nhưng người này không nghe máy. Đúng lúc này lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ trong tay phải L đang cầm 04 gói ma túy heroin, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng - hồng đã qua sử dụng, bên trong có lắp số thuê bao 0969474021 và 0979106746, 01 xe máy nhãn hiệu Super Cup 70 đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 29H2-9253, số khung: C708673475, số máy: C70E8670707.

Tại Cơ quan điều tra, L còn khai: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/9/2020, L đang ở nhà thì có Hùng (gọi là Hùng Chuối) ở xã Thọ An, huyện Đan Phượng có đi cùng người mà L lưu số điện thoại là “Tho Hieu 1” đến nhà L hỏi mua ma túy. L có sẵn 01 gói Heroin đã sử dụng một ít, L lấy gói ma túy và cả ba sử dụng. sau đó, người tên Hùng có đưa cho L số tiền 200.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 8077/KLGD-PC09 ngày 14/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,416 gam.

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-ĐP ngày 19 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố Lê Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình. Bị cáo cũng nhận thức việc làm của mình là sai pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L từ 07 năm 6 tháng tù đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng hồng thu giữ của bị cáo; trả lại ông Lê Văn V 01 xe máy nhãn hiệu Super Cup 70 đã qua sử dụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/9/2020, tại nhà ở của mình ở Cụm 7, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, Lê Văn L đã bán cho người tên là Hùng (đi cùng với người mà L lưu số điện thoại là “Tho Hieu 1”) 01 gói ma túy Heroine với số tiền 200.000 đồng để cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 19 giờ ngày 04/9/2020, sau khi người mà Lê Văn L lưu số điện thoại là “Tho Hieu 1” gọi điện hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy thì L điều khiển xe máy biển kiểm soát 29H2-9253 đến khu vực để Tổ, xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng mua của người nam giới không biết tên, tuổi 04 gói ma túy Heroine với số tiền 800.000 đồng. Sau đó, L mang số ma túy trên đến khu vực đê gần chùa Già Lê thuộc Cụm 7, xã Hồng Hà để bán cho người đã gọi điện hỏi mua ma túy, khi L đang đứng trên đê gần chùa Già Lê thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Như vậy, Lê Văn L đã hai lần thực hiện việc bán ma túy cho người khác mục đích để kiếm lời, hành vi của L đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng. Tệ nạn ma túy là vấn đề nhức nhối của xã hội, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị cơ quan nhà nước quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, nay lại phạm tội nên cần phải xét xử mức hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo, sửa chữa sớm được trở về với gia đình, xã hội và phấn đấu trở thành người công dân tốt.

Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo cho việc thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về đối tượng bán ma túy cho Lê Văn L ở khu vực ngã ba đê Tô thuộc xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; người tên Hùng (Hùng chuối) nhà ở xã Thọ An và người L lưu số là “Tho Hieu 1” gọi điện thoại mua ma túy của L ngày 04/9/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được những đối tượng trên, ngoài lời khai của L thì không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh, vì vậy không có căn cứ để xử lý.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Lê Văn L gồm 01 gói, sau khi giám định đã xác định là ma túy Heroine và được niêm phong, vật chứng này không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng hồng đã qua sử dụng, bên trong có lắp số thuê bao 0969474021 và 0979106746, chiếc điện thoại này do L dùng để liên lạc trong việc mua bán ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Super Cup 70 đã qua sử dụng, biên kiểm soát: 29H2-9253, số khung: C708673475, số máy: C70E8670707; tra cứu số khung và số máy trên thì xác định người đứng tên đăng ký là ông Nguyễn Mạnh T. Quá trình điều tra ông T khai đã bán chiếc xe, không nhớ bán cho ai; ông Lê Văn V khai là người đã mua chiếc xe trên. Chiếc xe không có trong dữ liệu vật chứng do cơ quan Công an cung cấp. Bị cáo L khai có mượn chiếc xe của ông V nhưng không nói cho ông V biết L mượn để đi bán ma túy, do vậy trả lại chiếc xe trên cho ông Lê Văn V.

[6] Án phí: Bị cáo Lê Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L 07 (Bảy) năm tù về tội về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2020.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội đã niêm phong.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng hồng, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0969474021 và 0979106746.

Trả lại ông Lê Văn V 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Super Cup 70 đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 29H2-9253, số khung: C708673475, số máy: C70E8670707 (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2021 giữa Công an huyện Đan Phượng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lê Văn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- CQTHAHS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo,.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Doãn Văn Tuyền**



**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**